TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 144/2025/HS-ST
Ngày: 19-05-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung

Các hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Hải Yến và bà Phạm Thị Thu Hà

- Thư ký phiên toà: Ông Đặng Văn Dương - Thư ký TAND thành phố Vinh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh tham gia phiên tòa: Ông Phùng Tiến Chương - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 05 năm 2025, , tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 98/2025/TLST-HS ngày 03/03/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2025/QĐXXST-HS ngày 07/05/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn N**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1976 tại thành phố V, tỉnh Nghệ An; Nơi thường trú: khối H, phường N, thành phố V, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ; Vợ: Nguyễn Thị H1, sinh năm 1981 (đã ly hôn); Con (nuôi): Nguyễn Văn C, sinh năm 2008; Anh chị em ruột có 07 người, bị cáo là thứ sáu trong gia đình; Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân: - Ngày 22/01/1999, bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội Cướp tài sản và Cướp giật tài sản theo bản án số 26/HSST. Chấp hành xong ngày 15/11/2002.

- Ngày 11/06/2004, bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 175/HSST. Chấp hành xong ngày 27/04/2006.

- Ngày 16/11/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà rịa Vũng Tàu xử phạt 04 năm tù về tội Cướp giật tài sản theo bản án số 208/HSST. Chấp hành xong ngày 22/04/2015.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/01/2025 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy đá. Vào lúc 16 giờ ngày 16/01/2025, Trần Văn N dùng điện thoại di động nhãn hiệu ViVo màu xanh, bên trong có gắn 02 (hai) sim số thuê bao 0814331618 và 0345030035 liên lạc qua zalo với một người đàn ông có tên tài khoản cá nhân là "Ah Tuấn" để hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá. Người đàn ông này đồng ý và hẹn sẽ gọi lại cho N. Vào khoảng 21 giờ 15 phút cùng ngày, người đàn ông liên lạc với N qua zalo và nói sẽ giao ma túy tại khu vực ngã tư đường Lý Thánh Tông và đường Bình Minh thuộc khối 5, phường Nghi Hòa, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Sau đó, N đi bộ đến địa điểm đã hẹn và liên lạc lại với người bán ma túy thì được biết gói ma túy để ở phía trên thành cổng chào đầu đường Lý Thánh Tông thuộc khối 5, phường Nghi Hòa, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. N đi lại thấy có 01 gói ni lông màu trắng, bên trong có chứa ma túy bỏ vào túi quần bên phải đang mặc và để lại 500.000 đồng rồi đi bộ về nhà.

Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi N đang đi bộ trên đường Lý Thánh Tông và đường Bình Minh thuộc khối 5, phường Nghi Hòa, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Công an phường Nghi Hòa phát hiện, yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra, N lấy gói ni lông màu trắng đựng ma túy ở trong túi quần bên phải thả xuống mặt đường tại vị trí Ngôn đang đứng. Tổ công tác Công an phường Nghi Hòa đã đưa đối tượng cùng vật chứng và lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Văn N.

Ngày 17/01/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh đã thành lập hội đồng tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại đối với chất tinh thể màu trắng thu giữ của Trần Văn N có khối lượng 0,375 gam. Kết luận giám định số 122/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 20/01/2025 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: "Chất tinh thể màu trắng thu giữ của Trần Văn N gửi đến giám định là ma túy; loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,375 gam".

Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải.

- Việc thu giữ và xử lý vật chứng: + 01 (một) bì thư bưu điện được niêm phong đúng quy định, bên trong có 0,275 gam ma túy Methamphetamine còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định và vỏ giấy niêm phong ban đầu.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo màu xanh, số Imei 1: 862310050576370, số Imei 2: 862310050576362; bên trong có gắn 02 (hai) sim số thuê bao 0814331618 và 0345030035 đã qua sử dụng.

Vật chứng hiện được bảo quản tại kho vật chứng Công an thành phố Vinh.

Tại Bản cáo trạng số 135/CT-VKS-TPV ngày 28/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh đã truy tố bị cáo Trần Văn N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt Trần Văn N từ 15 đến 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo; Về vật chứng: áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của Trần Văn N còn lại sau khi lấy mẫu giám định; Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo màu xanh thu giữ của bị cáo; Về án phí: buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, nên đủ căn cứ kết luận: Vào hồi 21 giờ 45 phút, ngày 16/01/2025, tại khu vực đường Lý Thánh Tông và

đường Bình Minh thuộc khối 5, phường Nghi Hòa, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, Tổ công tác Công an phường Nghi Hòa phát hiện, bắt quả tang Trần Văn N đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,375 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng. Như vậy, hành vi mà Trần Văn N thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ.

[2.2]. Về tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Vụ án thuộc loại nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước Việt Nam đối với chất ma túy, làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự xã hội; bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy cần xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Xét thấy quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn tỏ ra ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[2.3]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có việc làm thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[2.4]. Đối với người ông đàn đã bán ma túy cho N. N không biết lai lịch cụ thể. Sau khi mua được ma túy, N đã xóa tài khoản Zalo của người này. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh đã xác minh nhưng chưa có kết quả nên không có căn cứ để xử lý.

[2.5]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Số ma túy thu giữ của Trần Văn Ngôn còn lại sau khi lấy mẫu giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vỏ niêm phong ban đầu không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo màu xanh thu giữ của bị cáo là phương tiện liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[2.6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[2.7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt Trần Văn N 21 (Hai mươi mốt) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/01/2025

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho Trần Văn N

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư được niêm phong bên trong chứa 0,275 gam ma túy Methamphetamine thu giữ của Trần Văn N còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định và vỏ giấy niêm phong.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ViVo màu xanh số Imei 1: 862310050576370, số Imei 2: 862310050576362; bên trong có gắn 02 (hai) sim số thuê bao 0814331618 và 0345030035 đã qua sử dụng

(Vật chứng trên hiện có tại Kho vật chứng Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo Phiếu nhập kho số NK 2025/155 ngày 27/02/2025).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc Trần Văn N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND thành phố Vinh;
- Chi cục THADS thành phố Vinh;
- Công an tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Hồng Nhung